SỞ GD & ĐT CÀ MAU

TRƯỜNG THPT PHAN NGỌC HIỂN

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I, NĂM HỌC 2025 - 2026

BÀI THI: NGỮ VĂN KHỐI 12

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

ĐỀ CHÍNH THỨC

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

NHỮNG GIỌT MƯA ĐỒNG HÀNH

(Nguyễn Thụy Kha)

Những giọt mưa ngồ ngộ say mê
Đám mây nắng vỡ ra giữa gió
Những đứa con
Ồn ào không gian
Cười nói
Những giọt mưa chẳng hề mệt mỏi
Reo hót triền miên
Người lính trú vội mái hiên
Rồi lại đi mảnh ni lông khoác chéo
Anh lẫn vào mưa lúc nào chẳng hiểu
Ngỡ mưa dệt nên anh
Có một đứa trẻ con từ trong anh chạy nhanh
Nhập vào đám trẻ con trần truồng
Đang hò reo giữa phố
Có một người nông dân từ trong anh hớn hở
Xoè tay đồng hạn đón mưa
Có một người lính Trường Sơn từ trong anh năm xưa
Vội vã vắt áo quần ướt mưa hơ lửa
Có một người ... có một người nào nữa
Người lính bước nhanh
Anh và mưa cứ như thế đã bao lần
Người lính đi
Đi qua thành phố
Bao chân trời thử thách đợi anh
Trong cuộc hành trình chưa nghỉ
Mưa và anh là bạn đồng hành.

Vào hè, 1981

(*Những giọt mưa đồng hành - Văn học Việt Nam sau cách mạng Tháng Tám*, Nhà xuất bản Văn học, 1993).

***Chú thích:**

- Nguyễn Thụy Kha sinh 1949 là nhà thơ, nhạc sĩ, nhà báo, nhà nghiên cứu âm nhạc Việt Nam. Ông quê gốc tại thôn Ngãi Am, xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng và hiện đang sống tại Hà Nội. Ông là hội viên Hội Nhà văn Việt Nam từ năm 1990. Nguyễn Thụy Kha đã cất lên tiếng nói của một thế hệ nhà thơ khoác áo lính, bày tỏ những suy nghĩ sâu sắc về số phận con người và dân tộc khi đi qua cuộc kháng chiến vệ quốc vĩ đại.

- Năm 1982, tên tuổi Nguyễn Thụy Kha đã được khẳng định khi bài thơ *Những giọt mưa đồng hành* của ông được in ở báo Văn nghệ và đạt giải Nhì một năm sau đó. Sau 40 năm, bài thơ vẫn nguyên vẹn sức hấp dẫn.

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1: Xác định một hình ảnh mang tính biểu tượng trong bài thơ.

Câu 2: Nhân vật trữ tình trong đoạn thơ là ai?

Câu 3: Việc tác giả liên tưởng những giọt mưa với "*Những đứa con/Ồn ào không gian/Cười nói*" có tác dụng gì?

Câu 4: Ý nghĩa của hình ảnh *"Những giọt mưa đồng hành"?*

Câu 5: Những lời thơ sau:

"Người lính đi
Đi qua thành phố
Bao chân trời thử thách đợi anh
Trong cuộc hành trình chưa nghỉ"

giúp anh/chị rút ra được bài học tâm đắc nhất nào về lẽ sống của người trẻ trong cuộc sống hôm nay? Hãy trả lời bằng đoạn văn 5-7 dòng.

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (*2,0 điểm*)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của anh/chị về **hình tượng người lính trong bài thơ "*Những giọt mưa đồng hành*" của nhà thơ** Nguyễn Thụy Kha.

Câu 2 (*4,0 điểm*)

*Người bi quan phàn nàn về cơn gió, người lạc quan mong chờ gió đổi chiều, người thực tế điều chỉnh cánh buồm (*William Arthur Ward).

Bằng hiểu biết và trải nghiệm cá nhân, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề: *tuổi trẻ cần biết sống thích nghi với hoàn cảnh.*

--- Hết ---

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		**ĐỌC HIỂU**	**4,0**
	1	Hình ảnh mang tính biểu trưng: HS chọn một trong những hình ảnh sau: - Hình ảnh **mưa / những giọt mưa: Gian lao, thử thách**, **ký ức chiến tranh**, **sự đồng hành bền bỉ,…** - Hình ảnh **đứa trẻ con:** Sự **hồn nhiên, trong trẻo**	0,5

		- Hình ảnh **người lính:** Biểu trưng cho **con người Việt Nam sau chiến tranh** ***Hướng dẫn chấm:*** *- Trả lời đúng 1 hình ảnh như đáp án: 0,5 điểm* *- Trả lời sai hoặc không trả lời: không cho điểm*	
	2	Nhân vật trữ tình trong đoạn thơ: Người lính. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Trả lời đúng như đáp án: 0,5 điểm* *- Trả lời sai hoặc không trả lời: không cho điểm.*	0,5
	3	**- Nhân hoá những giọt mưa** thành hình ảnh trẻ thơ hồn nhiên, ồn ào, vui vẻ "cười nói", khiến mưa trở nên **gần gũi, sống động,** gợi liên tưởng về **sự trong trẻo, tươi mới**, đầy sức sống của thiên nhiên. - Từ hình ảnh mưa quen thuộc, tác giả khơi gợi **cảm xúc lạc quan**, giúp người đọc nhìn thấy ở mưa **nét đẹp bình dị và thân thương** trong cuộc sống. - Tạo cách diễn đạt giàu hình ảnh sinh động và biểu cảm cho lời thơ. * *Lưu ý:* Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo đúng bản chất vấn đề vẫn cho điểm tối đa.	1,0
	4	-Ý nghĩa của hình ảnh: ***Những giọt mưa đồng hành*** + Biểu tượng cho sự đồng hành, sẻ chia, gắn bó của thiên nhiên, của đất trời với bước chân người lính. Giọt mưa luôn đồng hành cùng người lính trong mọi hoàn cảnh, giống như những người bạn thân thiết. + Thể hiện sự lạc quan, yêu đời trong tâm hồn người lính: Dù trong hoàn cảnh khó khăn, người lính vẫn tìm thấy niềm vui trong những giọt mưa. ***Hướng dẫn chấm*:** *- Trả lời đầy đủ như đáp án: 1,0 điểm* *- Trả lời chung chung, không đầy đủ như đáp án: 0,5- 0,75 điểm* *- Trả lời không đúng như đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm* * *Lưu ý:* **Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo đúng bản chất vấn đề vẫn cho điểm tối đa.**	1,0
	5.	- Nội dung của những câu thơ: Người lính trong bài thơ luôn bước tiếp, không ngừng dấn thân qua nhiều thành phố, nhiều chân trời thử thách. Ở người lính ấy toát lên ý chí kiên cường và tinh thần không chùn bước trước gian khó. - Bài học: + Chấp nhận thử thách như một phần tất yếu của hành trình trưởng thành.	1,0

		+ Hãy luôn sẵn sàng xông pha, giữ lòng nhiệt huyết và khát vọng khám phá để cống hiến cho đời. + Sự kiên trì và bền bỉ sẽ giúp ta vượt qua mọi giới hạn, hoàn thiện bản thân và tìm thấy ý nghĩa thật sự của cuộc sống. *- Trả lời như đáp án: 2,0 điểm* *- Trả lời được 3 ý lớn nhưng còn chung chung : 1,5 điểm* *- Trả lời được 1 ý lớn như đáp án: 0,75 điểm* *- Trả lời không đúng như đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm* * *Lưu ý:* **Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo đúng bản chất vấn đề vẫn cho điểm tối đa.**	
II		**VIẾT**	**6,0**
	1	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của anh/chị về **hình tượng người lính trong bài thơ "*Những giọt mưa đồng hành*" của nhà thơ** Nguyễn Thụy Kha.	**2,0**
		a. Xác định được yêu cầu về hình thức đoạn văn Bảo đảm yêu cầu về hình thức đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng: 0,25 điểm. Chấp nhận dung lượng khoảng từ 100 chữ đến 300 chữ.* *- Không đáp ứng yêu cầu về đoạn văn và dung lượng: 0 điểm*	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Cảm nhận về **hình tượng người lính trong bài thơ "Những giọt mưa đồng hành"** ***Hướng dẫn chấm*** *- Xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề nghị luận:* 0,25 điểm *- Chưa xác định đúng vấn đề nghị luận, lạc đề: 0 điểm*	0,25
		c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu HS lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận một cách hợp lí, thuyết phục và sâu sắc, đảm bảo những nội dung sau: **- Mở bài:** Giới thiệu tác phẩm, vấn đề nghị luận. **- Thân bài** + Hình ảnh người lính trong đời thường, giản dị + Người lính mang nhiều tầng ký ức: đứa trẻ – người nông dân – người lính Trường Sơn + Mưa như biểu tượng của gian lao, ký ức, bạn đồng hành trong	1,0

		cuộc đời. + Nghệ thuật: hình ảnh giàu biểu tượng, giọng thơ trữ tình, kết cấu lặp. **- Kết bài:** Khẳng định giá trị tư tưởng và ý nghĩa nhân văn của hình tượng người lính. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Cho 0,25 điểm nếu nêu và làm rõ được ý c1.* *- Cho 0,5 điểm nếu nêu và làm rõ được 3 ý c2; 0,25 điểm nếu nêu và làm rõ được 1-2 ý c2.* *- Cho 0,25 điểm nếu nêu và làm rõ được ý c3.*	
		d. Diễn đạt Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm diễn đạt nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.*	0,25
		e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	*Người bi quan phàn nàn về cơn gió, người lạc quan mong chờ gió đổi chiều, người thực tế điều chỉnh cánh buồm (*William Arthur Ward). Bằng hiểu biết và trải nghiệm cá nhân, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề: *tuổi trẻ cần biết sống thích nghi với hoàn cảnh.*	***4,0***
		a. Đảm bảo bố cục và dung lượng một bài văn nghị luận Bảo đảm các yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 600 chữ) của bài văn. ***Hướng dẫn chấm:*** • *Bài viết đảm bảo yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 400 – 800 chữ): 0,25 điểm.* • *Bài viết chưa đảm bảo yêu cầu về bố cục hoặc dung lượng: 0,0 điểm.*	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: tuổi trẻ cần biết sống thích nghi với hoàn cảnh. ***Hướng dẫn chấm:*** • *Nêu được vấn đề nghị luận: 0,25 điểm* • *Nêu và triển khai rõ vấn đề nghị luận: 0,5 điểm*	0,5
		c. Viết bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu Lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ	2,5

		và bằng chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. *Có thể triển khai theo hướng:* * Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận. * Thân bài: - Giải thích: + Hoàn cảnh: những điều kiện, biến động của cuộc sống. + Sống thích nghi: biết điều chỉnh suy nghĩ, hành động cho phù hợp, không thụ động hay than phiền. **- Ý nghĩa của việc sống thích nghi:** Giúp tuổi trẻ vượt qua khó khăn, thử thách, làm chủ cuộc sống, nắm bắt cơ hội, là điều kiện để trưởng thành và thành công. **- Biểu hiện** + Không than vãn, không trông chờ hoàn cảnh đổi thay. + Chủ động học hỏi, thay đổi phương pháp, cách nghĩ. + Giữ vững mục tiêu nhưng linh hoạt trong cách thực hiện. **- Phê phán** + Lối sống bi quan, buông xuôi. + Thích nghi tiêu cực: chạy theo hoàn cảnh, đánh mất lý tưởng. **- Bài học nhận thức và hành động** + Rèn bản lĩnh, tinh thần chủ động. + Biết điều chỉnh bản thân nhưng không đánh mất giá trị sống. * Kết bài: Đánh giá khái quát về vấn đề nghị luận. *Lưu ý: Chấp nhận các cách triển khai khác nhau nhưng phải hợp lí, thuyết phục, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* ***Hướng dẫn chấm:*** - *Cho 0,5 điểm nếu làm tốt phần* Giải thích. - *Cho 1,5 điểm nếu làm tốt phần* Bàn luận - *Cho 0,5 điểm nếu làm tốt phần* Mở rộng vấn đề	
		d. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết văn bản. ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.*	0,25
		e. Sáng tạo	0,5

		Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	
ĐIỂM TOÀN BÀI THI I + II = 10,0 điểm			